

Số: 1078/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 1007/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu:

- Chị Kiều Thị N, sinh năm 1982

Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã B, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: PD tập thể E, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- Anh Lương Quang H, sinh năm 1982

Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã B, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: PD tập thể E, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Kiều Thị N và anh Lương Quang H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận chị Kiều Thị N và anh Lương Quang H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Kiều Thị N và anh Lương Quang H có 03 con chung là Lương Kiều Minh T, sinh ngày 27.10.2009, Lương Kiều Minh H, sinh ngày 02.3.2014 và Lương Kiều Minh C, sinh ngày 18.10.2016. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị, sau khi ly hôn chị Kiều Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả ba con là Lương Kiều Minh T, Lương Kiều Minh H và Lương Kiều Minh C. Anh Lương Quang H tự nguyện cấp dưỡng nuôi 03 con chung là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)/tháng, mỗi con 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 10.2022 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có Quyết định khác của Tòa án.

Anh Lương Quang H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung và nhà ở chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về nợ chung: Anh chị trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.5. Lệ phí giải quyết việc ly hôn: Chị Kiều Thị N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000000123267 ngày 11.10.2022 (nộp trực tuyến).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND quận Đống Đa, TP Hà Nội;
- UBND xã Thanh Quang, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương (Nơi ĐKKH ngày 29.4.2019);
- Chi cục THADS quận Đống Đa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Thẩm phán

Nguyễn Thị Việt Nga (Đã ký)